

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2020/HS-ST**
Ngày 20 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Thục**

2. Bà **Vũ Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Việt A1 - Sinh năm 2000 tại Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh T; Nơi cư trú: Ngõ 1 C, xã T, huyện T, H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T1; Con bà Lê Thị N;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/10/2019 bị Công an Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép ma túy vào ngày 15/8/2019.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/9/2019; Tạm giam ngày 29/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số của 1 Công an Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, Tổ công tác Công an phường Hàng Buồm phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an quận Hoàn Kiếm làm nhiệm vụ, phát hiện Phan Việt A1 và Nguyễn Xuân T2 – Sinh ngày 03/11/2003; Trú tại: Số 60 ngõ 4 X, xã H, huyện T, H xuống xe taxi BKS: 30F – 004.75 do Phạm Văn V - Sinh năm 1986; ĐKKHKT: Thôn T, xã H, huyện T, H điều khiển dừng trước số nhà 61 Lương Ngọc Quyến có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Việt A1 có 03 (ba) túi nilon, bên trong chứa các viên nén, kiểm tra người Nguyễn Xuân T2 và Phạm Văn V không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản, đưa Việt A1, Phạm Văn T2, Phạm Văn V cùng tang vật về trụ sở Công an Phường Hàng Buồm để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Phan Việt A1:

- 15 viên nén các loại được đựng trong ba túi ni lông màu trắng, kích thước 3 x3 cm và 2 x2 cm cụ thể:

+ Túi ni lông màu trắng kích thước 2 x 2 cm bên trong có chứa 04 viên nén màu xanh và 01 viên nén màu hồng;

+ Túi ni lông màu trắng, kích thước 3 x 3 cm bên trong có chứa 04 viên nén màu vàng nhạt và 01 viên nén màu hồng

+ Túi ni lông màu trắng, kích thước 3 x3 cm bên trong chứa 03 viên nén màu xanh nhạt và 02 viên nén màu ghi

- Thu giữ của Phạm Văn V: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu iPhone 6S màu bạc, IMEI 355425067675219 kèm theo sim;

Tại bản kết luận giám định số 6043/KLGD-PC09 ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Tang vật thu giữ bên trong 01 túi ni lông kích thước 2x2 cm gồm 04 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,322 gam; 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,545 gam.

- Tang vật thu giữ bên trong 01 túi ni lông kích thước khoảng 3 x3 cm gồm 04 viên nén màu vàng nhạt đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,206 gam; 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,573 gam.

- Tang vật thu giữ bên trong 01 túi ni lông kích thước khoảng 3 x3 cm, gồm 03 viên nén màu xanh nhạt đều là ma túy loại MDMA, khối lượng 1,670 gam và 02 viên nén màu ghi đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,067 gam.

Quá trình điều tra, ban đầu Phan Việt A1 khai: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 20/09/2019, Việt A1 cùng T2 ngồi chơi điện tử tại cửa hàng Internet số 25 Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội thì có ‘Linh A2’ (bạn xã hội) liên hệ qua Facebook hỏi mua ma túy ‘kẹo’ cho một người khác (sử dụng số điện thoại 0839.821.584). Việt A1 mượn điện thoại của một người chơi trong quán (không quen biết) và gọi tới số 0839.821.584 thì gặp một nam thanh niên, người này hỏi mua 15 (mười lăm) viên ma túy thuốc lắc với giá 8.000.000 đồng. Việt A1 đồng ý bán và ra ngoài gặp bạn xã hội tên T3 (ở gần quán internet) xin số điện thoại của người bán ma túy tên là L (bạn quen ngoài xã hội). Sau đó, Việt A1 rủ T2 đi mua ma túy, cả hai đi xe taxi đi đến khu vực đường tàu Văn Điển – Thanh Trì. Tại đây, Việt A1 mượn điện thoại của lái xe taxi để gọi cho “L” và mua của “L” 15 viên ma túy tổng hợp với giá 5.000.000 đồng. Việt A1 cho ma túy vào túi quần bên phải, lên taxi và cùng T2 đi đến 61 Lương Ngọc Quyến để giao ma túy cho khách thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Việc nhắn tin với Linh A2 và trao đổi mua bán ma túy với bạn của Linh A2 thì T2 biết nội dung sự việc. Cả hai cùng rủ nhau chung tiền để đi mua ma túy của L về bán và đi cùng nhau.

Nguyễn Xuân T2 ban đầu khai phù hợp với lời khai của Phan Việt A1, biết việc Linh A2 nhắn tin hỏi mua ma túy khi ngồi chơi điện tử cạnh Việt A1, góp tiền đi mua ma túy cùng Việt A1.

Ngày 25/9/2019, Phan Việt A1 thay đổi lời khai và khai: Chiều ngày 19/9/2019, Việt A1 đang chơi điện tử tại quán Internet 25 phố Cầu Bươu, Thanh Trì thì Nguyễn Xuân T2 ra ngồi chơi điện tử cùng Việt A1. Khoảng 01 giờ sáng

ngày 20/9/2019, Lê Hoàng Linh A2 nhắn tin qua mạng xã hội Facebook vào nick Facebook của Việt A1 tại máy tính đang chơi điện tử ở quán Internet và rủ Việt A1 đi chơi. Đồng thời bảo mang đồ (ma túy) lên chơi cùng Linh A2, Việt A1 đồng ý, Linh A2 bảo khi lên thì gọi vào số điện thoại 0839521584. Ngay lúc đó, Việt A1 mượn điện thoại của một người khách chơi điện tử (không rõ nhân thân) gọi vào số điện thoại Linh A2 cho thì được một nam thanh niên giới thiệu là bạn của Linh A2 tên là “Cò” và rủ đến sinh nhật cùng tại 61 Lương Ngọc Quyến. Việt A1 đi ra ngoài gần quán Internet gặp T3 (bạn xã hội) và xin số điện thoại của người bạn xã hội tên L bán ma túy rồi quay về chỗ T3 ngồi. Việt A1 rủ T2 đi chơi, cả hai gọi xe taxi ở đường đi mua ma túy. Trên đường đi Việt A1 mượn điện thoại của lái xe taxi gọi cho L và hẹn đến ngã ba Văn Điển. Sau khi mua được 5.000.000 đồng ma túy (15 viên), Việt A1 cất ma túy vào trong túi quần phía trước đang mặc và ra xe Taxi cùng T2 về khu vực ngã 3 Cầu Bươu. Sau đó cả hai xuống xe và gọi hãng taxi Thủ đô chở đến 61 Lương Ngọc Quyến thì bị kiểm tra bắt giữ. Mọi việc giao dịch với Linh A2, T3, Lâm thì T2 không biết, tiền mua ma túy là của Việt A1. Các lời khai trước đây Việt A1 khai không chính xác do hoảng loạn. Khi mới bị bắt dưới phường, Việt A1 ngồi cạnh và xúi giục T2 khai như vậy. Cả hai lần đi taxi, T2 ngồi ghế phụ, còn Việt A1 ngồi ghế phía sau, không trò chuyện gì.

Ngày 26/9/2019, Nguyễn Xuân T2 thay đổi lời khai như lời khai của Phan Việt A1, khi Việt A1 rủ đi chơi, T2 không biết đi đâu làm gì, tại Công an phường do Việt A1 xúi giục khai để được về sớm nên T2 khai như vậy.

Đối với Nguyễn Xuân T2 chưa đủ 16 tuổi. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định có hành vi đồng phạm với Phan Việt A1. Trước khi bị bắt có sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm nước tiểu dương tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức Cảnh cáo.

Đối với Phạm Văn V, khi chở Phan Việt A1, Nguyễn Xuân T2 không biết Việt A1 cất giữ ma túy trong người, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Phan Việt A1 nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý và trả lại cho V 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 6S màu bạc, IMEI 355425067675219 kèm theo sim.

Về đối tượng Linh A2, đối tượng “Cò” liên hệ với Việt A1 về việc mua ma túy sử dụng và đối tượng L (bán ma túy), đối tượng T3 cho Việt A1 số điện thoại của L để mua ma túy. Do Việt A1 khai không biết nhân thân cụ thể, kết quả thu giữ điện tín đối với số điện thoại của Linh A2 không xác định được chủ thể bao nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh, làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Phan Việt A1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung; Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Việt A1 đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, tại trước cửa số nhà 61 Lương Ngọc Quyến, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Phan Việt A1 đang tàng trữ trái phép 7,383 gam ma túy loại MDMA thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khỏe, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện; nhân thân bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 15/8/2019, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù nghiêm cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra không có tình tiết tăng nặng nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Tòa không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có phần khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số ma túy thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Việt A1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Phan Việt A1 06** (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, người chứng kiến Nguyễn Xuân T2 và Phạm Văn V; đương sự Phan Việt A1; cán bộ Công an phường Hàng Buồm Nguyễn Mạnh Quỳnh; Có hình dấu đỏ giáp lai của Công an phường Hàng Buồm – quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội, bên trong có:

+ 01(một) túi nilong kích thước 2x2 cm bên trong đựng: 04 (bốn) viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,322 gam (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu 0,676 gam, còn lại: 0,646 gam MDMA) và 01 (một) viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,545 gam (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu 0,285 gam, còn lại 0,260 gam ma túy loại MDMA).

+ 01 (một) túi ni lông kích thước 3x3 cm, bên trong đựng: 04 (bốn) viên nén màu vàng nhạt đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 2,206 gam, (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu 1,134 gam, còn lại: 1,072 gam ma túy loại MDMA và 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,573 gam (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu: 0,300 gam, còn lại: 0,273 gam MDMA).

+ 01 (một) túi ni lông kích thước 3x3 cm, bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng 1,670 gam (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu 0,555 gam, còn lại: 1,115 gam MDMA. 02 viên nén màu ghi đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,067 gam (Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an Thành phố Hà Nội đã trích mẫu: 0,538 gam, còn lại: 0,529 gam MDMA).

(Theo kết luận giám định số 6043/KLGD-PC09 ngày 27/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hà Nội và các biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng).

Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/02/2020.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Việt A1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Công an quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS vụ án*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Thắng